

Số: 47/2019/QĐST-DS

Mỏ Cày Bắc, ngày 19 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2019/TLST- DS ngày 16 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) A.

Trụ sở: Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Đỗ Minh T là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP A).

Ông Ngô Văn Dơi, chức vụ giám đốc Ngân hàng Thương TMCP A – Chi nhánh Bến Tre, địa chỉ liên hệ: phường K, thành phố C, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 649/UQ-BTR.18 ngày 25/5/2018).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp S, xã T1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Thanh P có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) A số tiền còn nợ tính đến ngày 11 tháng 6 năm 2019 là 526.646.569 đồng, trong đó nợ gốc 446.744.000 đồng. Thời hạn hoàn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 12/6/2019 cho đến khi trả hết nợ, chị Nguyễn Thị Thanh P phải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng số BEN.CN.843.231017 ngày 23/10/2017 và Khế ước nhận nợ số 248548449 ngày 24/10/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP A và chị P.

Về xử lý tài sản thế chấp: Nếu chị Nguyễn Thị Thanh P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP A được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai thuộc các thửa đất số 189, 190, 191 cùng tờ bản đồ số 31, tọa lạc tại ấp S, xã T1, huyện B, tỉnh Bến Tre (Theo các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 131030, sổ vào sổ cấp GCN CS04033 ngày 25/9/2017; số CL 131029, sổ vào sổ GCN CS04032 ngày 25/9/2017; số CL 057483, sổ vào sổ cấp GCN CS04034 ngày 22/9/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp) theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số BEN.BĐCN.309.231017 và hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai số BEN.BĐCN.336.231017 cùng ngày 23/10/2017 để thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh P tự nguyện chịu án phí nên phải nộp 12.533.000 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.158.000 đồng tại biên lai thu số 0002858 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cây Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cây Bắc;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đĩnh